

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bán án số: 149/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 12 - 8 - 2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Phương Quyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hùng Bích

Bà Lê Thị Thanh Vân

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:*** Không tham gia.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 về “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 294/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 271/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Linh C, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 2/6 hẻm Rạch Ông Mạnh, khóm Đông P, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt (Bà C có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 09 tháng 6 năm 2022).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Q, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Số 2/6 hẻm Rạch Ông Mạnh, khóm Đông P, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt (Ông Q có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13 tháng 5 năm 2022).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/4/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Linh C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà C và ông Q do quen biết, tìm hiểu nhau trước, cả hai đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2008, tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên mâu thuẫn gia đình kéo dài. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà C yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Q.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Lê Qu, sinh ngày 16/11/2010. Khi ly hôn, bà C xin được nuôi con và không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn Huỳnh Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong tờ tự khai ngày ngày 13/5/2022 ông Q trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất theo lời trình bày của bà C về quan hệ hôn nhân, thời gian đăng ký kết hôn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn cũng như thời gian sống ly thân của vợ chồng. Nay qua yêu cầu ly hôn của bà C thì ông đồng ý ly hôn, vì nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Lê Qu, sinh ngày 16/11/2010. Khi ly hôn, ông Q đồng ý giao con chung cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng và ông không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **Tại phiên tòa Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm:**

Nguyên đơn bà Lê Thị Linh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 09 tháng 6 năm 2022. Bị đơn ông Huỳnh Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 13 tháng 5 năm 2022.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa bà C và ông Q là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Ông Huỳnh Q hiện đang cư ngụ tại

phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên nên bà C khởi kiện xin ly hôn với ông Q là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Nguyên đơn bà Lê Thị Linh C có đơn xin vắng mặt ngày 09 tháng 6 năm 2022 và bị đơn ông Q đã xin vắng mặt trong quá trình xét xử vụ án trong tờ tự khai ngày 13 tháng 5 năm 2022. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Lê Thị Linh C với ông Huỳnh Q là hôn nhân tự nguyện, ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên vào ngày 13/8/2008, đây là hôn nhân hợp pháp và phù hợp Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận. Trong quá trình chung sống, bà C cho rằng vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường hay cự cãi, bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp nhau, nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Q. Đối với ông Q tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại tờ tự khai ngày 13/5/2022 thì ông cũng đồng ý ly hôn với bà C, vì nhận thấy tình cảm vợ chồng thể hàn gắn. Xét thấy trong cuộc sống vợ chồng của ông Q, bà C có những mâu thuẫn không thể hàn gắn và nguyện vọng của cả hai đều muốn ly hôn, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cho bà C được ly hôn với ông Q.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Lê Qu, sinh ngày 16/11/2010. Hiện cháu Qu đang sống chung với bà C, khi ly hôn bà C xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, việc bà C có yêu cầu xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Qu là phù hợp nguyện vọng của cháu Qu (bản ghi ý kiến ngày 10/6/2022, cháu Qu có nguyện vọng được sống chung với bà C) và ý kiến của ông Q tại bản tự khai ngày 13/5/2022, cũng đồng ý để bà C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên và phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận. Nếu sau này, bà C và ông Q có thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc bà C không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì ông Q được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Ông Q là người không trực tiếp nuôi con chung nhưng theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì ông Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Bà C và các thành viên gia đình bà C không được cản trở ông Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc nuôi con không cố định.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà C không có yêu cầu nên Tòa án không xét đến.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về án phí: Bà Lê Thị Linh C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 235; Điều 266; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Lê Thị Linh C với ông Huỳnh Q.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Lê Qu, sinh ngày 16/11/2010.

Giao cháu Huỳnh Lê Qu, sinh ngày 16/11/2010 cho bà Lê Thị Linh C trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Q không trực tiếp nuôi con chung nhưng ông Q có quyền được thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông Q thực hiện quyền này. Việc nuôi con không cố định. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Q không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà C không có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chưa giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án.

Bà Lê Thị Linh C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền này được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp theo biên lai thu số 0001190 ngày 19/4/2022 của C cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[6] Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Linh C và ông Huỳnh Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án dân sự)*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- THA TPLX;
- VKS TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- UBND phường Mỹ Phước;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Phương Quyền**